| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN VĨNH TƯỜNG**<br>**TỈNH VĨNH PHÚC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 58/2018/HS-ST
Ngày: 31-10-2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Đoan Trang.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thái Hoà

Ông Nguyễn Thanh Tùng

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường – tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Văn Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2018 tại Hội trường Uỷ ban nhân dân thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2018/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh ngày 21 tháng 7 năm 1996; sinh, trú quán: thị trấn V - huyện Vĩnh Tường – tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn S (đã chết) và bà Dương Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/6/2018 đến ngày 18/6/2018 chuyển tạm giam (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1990; Địa chỉ: Tổ dân phố N, thị trấn V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h 30’ ngày 12/6/2018, Hoàng Văn T đang chơi ở quán cầm đồ 007 thuộc xóm Đ, xã T, huyện Vĩnh Tường thì nhận được điện

thoại từ số thuê bao 0975.499.768 của Nguyễn Xuân Đ gọi đến số điện thoại của T có số thuê bao là 0169.231.0129, Đ hỏi T "Có hàng không để anh cái 500.000đ", T hiểu ý Đ muốn mua của T một túi ma túy đá với giá 500.000đ. Mặc dù T có sẵn 01 gói ma tuý đem theo người nhưng T vẫn trả lời Đ "Tý có gì em gọi lại". Sau đó T gọi điện cho anh Lê Văn T - sinh năm 1993 ở thôn K, xã A, huyện Vĩnh Tường là lái xe taxi của hãng xe T để chở T đến nghĩa trang thị trấn V thuộc tổ dân phố H, thị trấn V, rồi điện thoại cho Đ nói đồng ý bán ma tuý và hẹn Đ đến khu nghĩa trang thị trấn V thuộc tổ dân phố H, thị trấn V để bán ma túy. Sau khi được anh T điều khiển xe ô tô BKS 88A – 05819 đến quán cầm đồ 007 đón, trên đường đi do T có việc nên đã về nhà mình ở tổ dân phố Y, thị trấn V thăm bà nội T đang bị ốm. T gọi điện lại cho Đ bảo "Đợi em ở đằng sau Đông Phong". Khi về đến nhà thì T bảo anh T đợi T ở ngoài cổng, còn T đi vào trong nhà, khi T đang ở trong nhà thì Đ có gọi điện thoại cho T nói " Đang đâu rồi", T trả lời Đ "Đợi em tý, em đang ở trong nhà em, anh ra cổng trường tiểu học thị trấn V đi". Sau đó T bảo anh T chở ra cổng trường tiểu học thị trấn V thuộc tổ dân phố Y, thị trấn V, tỉnh Vĩnh Phúc. Khi đi đến gần cổng trường tiểu học thị trấn V, T bảo anh T dừng xe ở dệ đường gần cổng trường, lúc này T ngồi ở hàng ghế phụ ngang hàng với hàng ghế lái để đợi Đ. Một lúc sau Đ gọi điện cho T nói "Sao anh không nhìn thấy em", T trả lời Đ "Em đang ngồi trong xe taxi ấy". Ngay sau đó Đ đi bộ một mình đến gặp T, khi Đ đi đến cánh cửa ô tô ở hàng ghế phụ, T hạ cửa kính ô tô xuống, tại đây do đã thỏa thuận từ trước nên Đ đưa cho T số tiền 500.000đ, T cầm tiền Đ đưa cất vào túi quần bên phải phía trước đang mặc, sau đó đưa lại cho Đ một gói ma túy đá bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng. Đ vừa cầm gói ma túy cất vào túi quần đang mặc thì đúng lúc đó lực lượng Công an huyện Vĩnh Tường ập đến bắt quả tang T có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Đ.

**Vật chứng thu giữ gồm:**

- Thu trong túi quần bên trái phía trước Nguyễn Xuân Đ đang mặc một túi nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng, Đ khai nhận đó là túi ma túy đá của Đ vừa mua được của Hoàng Văn T với giá 500.000đ. Tang vật được niêm phong vào một phong bì thư theo đúng thủ tục pháp luật, ký hiệu A1.

- Thu trong túi quần bên phải phía trước Nguyễn Xuân Đ đang mặc một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 màu nâu đen đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0975.499.768.

- Thu trong túi quần bên phải phía trước Hoàng Văn T đang mặc số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) gồm 05 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ, T

khai nhận đó là tiền của T do vừa bán một túi ma túy đá cho Nguyễn Xuân Đ mà có.

- Thu trong túi quần bên trái phía trước Hoàng Văn T đang mặc một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu hồng trắng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0169.231.0129.

Căn cứ hành vi bán trái phép chất ma túy của Hoàng Văn T, cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường ra lệnh khám xét khẩn cấp số 14 khám xét chỗ ở của Hoàng Văn T tại tổ dân phố Y, thị trấn V, huyện Vĩnh Tường. Quá trình khám xét không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Ngày 12/6/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 252 gửi phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc để giám định mẫu vật ký hiệu A1gửi có phải là chất ma tuý, tiến chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma tuý không, loại chất ma tuý, tiền chất gì?khối lượng của mẫu gửi giám định là bao nhiêu?

Ngày 16/6/2018, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 797/KLGĐ kết luận:

Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu *A1 gửi giám định là ma tuý có khối lượng là 0,0412g (không phảy không bốn một hai gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma tuý nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của chính phủ.*

*Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1=0,0000 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong chung trong một bao gói giấy "MẪU TRẢ" trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc.*

Tại bản Cáo trạng số: 56/CT-VKSVT ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra và tại phiên toà hôm nay, Hoàng Văn T khai nhận toàn bộ hành vi bán trái phép chất ma túy ngày 12/6/2018 như đã nêu trên.

Về nguồn gốc số ma túy Hoàng Văn T bán cho Đ vào ngày 12/6/2018, T khai nhận: Sáng ngày 12/6/2018 T có đến quán cầm đồ 007 thuộc xóm Đ, xã T, huyện Vĩnh Tường chơi. Tại quán cầm đồ T hỏi mua 01 gói ma tuý với giá 400.000đ của một người thanh nên tên T1 (là bạn chơi cùng T) ở huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc để bán kiếm lời. Do T không có tiền nên T bảo T1 cho nợ khi nào bán được ma túy thì trả cho T1, T1 đồng ý. Sau đó đến khoảng 17h30’ ngày 12/6/2018 khi Đ gọi điện hỏi

mua 01 gói ma tuý với giá 500.000đ, do có sẵn 01 gói ma tuý mua được của T1 nên T đồng ý bán ma tuý cho Đ. Khi T đang thực hiện hành vi bán trái phép chất ma tuý cho Đ thì bị Công an huyện Vĩnh Tường bắt quả tang.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo T từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về nội dung: Bị cáo Hoàng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập khách quan, đúng pháp luật, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 12/6/2018, tại khu vực cổng trường tiểu học thị trấn V thuộc tổ dân phố T, thị trấn V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, Công an huyện Vĩnh Tường bắt quả tang Hoàng Văn T có hành vi bán trái phép 01 (một) gói ma túy (Methamphetamine) có khối lượng là 0,0412 gam cho Nguyễn Xuân Đ để thu lời 500.000 đồng.

Hành vi của T đã đủ yếu tố để cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố bị cáo về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[3]. Xét tính chất và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Mua bán trái phép chất ma túy còn là hành vi gieo rắc "cái chết trắng" cho đồng loại, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến những

tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật, giết người…Do vậy cần phải xử phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong tình hình hiện nay.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: qúa trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã từng tham gia quân ngũ và đã được tặng thưởng Giấy khen của Chính uỷ lữ đoàn 543 do có thành tích tốt trong việc thực hiện nhiệm vụ cứu nạn công trình. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng thêm cho bị cáo một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, giúp bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật và yên tâm cải tạo. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, cần chấp nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung, xét thấy: Bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập bấp bênh, không có tài sản nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Trong vụ án này còn có Nguyễn Xuân Đ là người mua ma túy của Hoàng Văn T ngày 12/6/2018, tại Cơ quan điều tra Đ đã khai nhận rõ hành vi vi phạm của mình. Tuy nhiên khối lượng ma túy thu giữ của Đ là 0,0412 gam, bản thân Đ chưa có tiền án, tiền sự về hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma tuý nên không cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma tuý. Công an huyện Vĩnh Tường đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Xuân Đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định pháp luật là phù hợp.

Đối với anh Lê Văn T là lái xe taxi chở T đi bán ma túy cho Đ. Quá trình điều tra xác định anh T không biết T gọi xe taxi để đi bán ma túy cho Đ. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường không đề cập xử lý.

Đối với người nam giới tên là T1 người ở huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc (theo lời khai của Hoàng Văn T) đã bán ma túy cho T vào buổi sáng ngày 12/6/2018, quá trình điều tra xác định người thanh niên đó tên Nguyễn Duy T1, sinh năm 1997 ở thôn A, xã Y, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc. Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã tiến hành triệu tập Nguyễn Duy T nhiều lần nhưng chưa làm việc được. Đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại 1202 màu nâu đen đã cũ thu giữ của Nguyễn Xuân Đ, 01 chiếc điện

thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S, màu xanh hồng trắng thu giữ của Hoàng Văn T, quá trình điều tra xác định điện thoại của Đ và T đã sử dụng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy, do vậy cần tịch thu bán phát mại sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) thu giữ của Hoàng Văn T, quá trình điều tra xác định là tiền T bán trái phép chất ma túy cho Đ vào ngày 12/6/2018 mà có, do vậy cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 0,000 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong chung trong một bao gói giấy "MẪU TRẢ" trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí: Bị cáo Hoàng văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ nêu trên;**

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ 12/6/2018.

Về các vấn đề khác: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

- Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật hoàn trả sau giám định có ghi "MẪU TRẢ" có tổng trọng lượng là 0,000 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) của Hoàng Văn T, là tiền do bán trái phép chất ma túy mà có.

- Tịch thu, bán phát mại sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu nhãn hiệu NOKIA, loại 1202 màu nâu đen đã cũ thu giữ của Nguyễn Xuân Đ, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S, màu xanh hồng trắng thu giữ của Hoàng Văn T.

Bị cáo Hoàng Văn T phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CA huyện Vĩnh Tường;
- THADS huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Bùi Thị Đoan Trang**